

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/DS-ST

Ngày: 04/9/2020

v/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Viết Oanh
2. Ông Nguyễn Đức Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:
Bà H' Michan Niê - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2020/TLST-DS ngày 10/2/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2020/QĐXX - ST ngày 17/8/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V N

Địa chỉ: 02 LH, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị Tuyết M - Giám đốc ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn VN, chi nhánh TL - Bắc Đăk Lăk.

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Thị Kim A - Trưởng phòng KDKH, ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn VN, chi nhánh TL - Bắc Đăk Lăk

Địa chỉ: 80 NgChTh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Ông Võ Ngọc Kh (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 193/48 NgVC, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày như sau:

Ngày 08/3/2006, Ông Võ Ngọc Kh đã ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN - Chi nhánh T L, Bắc Đăk Lăk theo hợp đồng tín dụng số 5220LAV201800505 với số tiền vay là 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng); lãi suất tiền vay trong hạn ghi trên Hợp đồng tín dụng là 1,3%/tháng(15,6%/năm), lãi suất phạt nợ quá hạn bằng 1,95%/tháng(23,4%/năm) so với lãi suất tiền vay trong hạn; thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 08/03/2011 và được điều chỉnh lãi suất xuống 12%/ năm; lãi suất quá hạn là 6%/năm. Mục đích sử dụng vốn vay: Mua xe máy và mua sắm đồ dùng sinh hoạt gia đình; thời hạn vay: 60 tháng; kỳ trả nợ: Chia làm 5 kỳ bằng nhau: Kỳ 1: ngày 08/03/2007 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 2: ngày 08/03/2008 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 3: ngày 08/03/2009 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 4: ngày 08/03/2010 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 5: ngày 08/03/2011 : Trả gốc: 10.000.000 đồng. Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng nói trên cho vay theo hình thức cam kết trả lương, không có bảo đảm bằng tài sản.

Ông Võ Ngọc Kh đã trả gốc: 49.999.000 đồng và trả lãi đến hết ngày 06/04/2008. Dư nợ hiện tại gốc là: 1.000đồng (Một ngàn đồng). Khoản vay trên đã quá hạn trả nợ gốc từ ngày 09/03/2011 và lãi. Tính đến ngày 31/07/2019, ông Võ Ngọc Kh còn dư nợ vay gốc và lãi của Hợp đồng tín dụng nói trên tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN - Chi nhánh T L, Bắc Đăk Lăk với tổng số tiền là 26.390.766 đồng (bằng chữ: Hai mươi sáu triệu ba trăm chín mươi ngàn bảy trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó: Số tiền nợ gốc đã quá hạn là 1.000 đồng và số tiền nợ lãi (trong hạn, quá hạn) tạm tính đến ngày 31/07/2019 là 26.390.766 đồng.

Ông Võ Ngọc Kh đã vi phạm hợp đồng tín dụng, không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay gốc và lãi cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng đã cam kết. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Tân Lập Bắc Đăk Lăk đã nhiều lần thông báo và làm việc với ông Kh yêu cầu thanh toán nợ vay gốc, lãi đã quá hạn cho ngân hàng. Nhưng đến nay ông Kh không trả nợ vay cho ngân hàng.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN - Chi nhánh T L, Bắc Đăk Lăk yêu cầu Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giải quyết những nội dung sau:

Buộc bên vay là ông Võ Ngọc Kh phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN - Chi nhánh TL, Bắc Đăk Lăk với tổng số tiền là 26.391.766 đồng (bằng chữ: Hai mươi sáu triệu ba trăm chín mươi một ngàn bảy trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó: Số tiền nợ gốc đã quá hạn là 1.000 đồng và số

tiền nợ lãi (trong hạn, quá hạn) tạm tính đến ngày 31/07/2019 là 26.390.766 đồng và trả nợ lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc tính từ ngày 01/08/2019 cho đến ngày trả hết nợ vay theo mức lãi suất ghi trên Hợp đồng tín dụng nói trên.

Tại bản trình bày của ông Võ Ngọc Kh như sau: Ông thừa nhận có nợ ngân hàng tiền số tiền 50.000.000 đồng đã trả 49.999.000 đồng, còn nợ 1.000 đồng (Một ngàn đồng) và lãi suất với tổng số tiền là 26.390.766 đồng tính đến ngày 31/07/2019. Tổng cộng còn nợ là 26.391.766 đồng. Nay ngân hàng khởi kiện tôi chấp nhận trả nợ cho ngân hàng tuy nhiên do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng là 100.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX và đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Đối với ông Võ Ngọc Kh vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không chấp hành pháp luật vi phạm Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Điều 26 nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN

Buộc ông Võ Ngọc Kh trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN 26.391.766 đồng (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng, nợ lãi là 26.390.766 đồng tính đến ngày 31/07/2019), tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 0/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc.

Về án phí: Ông Võ Ngọc Kh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án “Kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Tp Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 08/3/2006, Ông Võ Ngọc Kh đã ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN - Chi nhánh T L, Bắc Đăk Lăk theo hợp đồng tín dụng số 5220LAV201800505 với số tiền vay là

50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng); lãi suất tiền vay trong hạn ghi trên hợp đồng tín dụng là 1,3%/tháng(15,6%/năm), lãi suất phạt nợ quá hạn bằng 1,95%/tháng (23,4%/ năm) so với lãi suất tiền vay trong hạn; thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 08/03/2011 và được điều chỉnh lãi suất xuống 12%/ năm; lãi suất quá hạn là 6%/ năm. Mục đích sử dụng vốn vay: Mua xe máy và mua sắm đồ dùng sinh hoạt gia đình; thời hạn vay: 60 tháng; kỳ trả nợ: Chia làm 5 kỳ bằng nhau: Kỳ 1: ngày 08/03/2007 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 2: ngày 08/03/2008 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 3: ngày 08/03/2009 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 4: ngày 08/03/2010 : Trả gốc: 10.000.000 đồng; Kỳ 5: ngày 08/03/2011 : Trả gốc: 10.000.000 đồng. Khoản vay theo hợp đồng tín dụng nói trên cho vay theo hình thức cam kết trả lương, không có bảo đảm bằng tài sản.

Quá trình vay nợ ông Võ Ngọc Kh đã trả gốc: 49.999.000 đồng và trả lãi đến hết ngày 06/04/2008. Dư nợ hiện tại gốc là: 1.000đồng (Một ngàn đồng) và lãi suất tạm tính đến ngày 31/07/2019 là 26.390.766 đồng.

Xét quan hệ pháp luật dân sự giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 471 BLDS năm 2005 và điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Vì vậy quyền và nghĩa vụ của các bên được pháp luật bảo vệ. Bị đơn đã không thực hiện việc trả nợ như cam kết là vi phạm hợp đồng. Việc nguyên đơn khởi kiện đòi số tiền là 26.391.766 đồng tiền gốc và lãi suất là có cơ sở cần chấp nhận.

Tại đơn trình bày của ông Kh do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xin được trả dần mỗi tháng 100.000 đồng, đại diện cho nguyên đơn không đồng ý, do đó không có cơ sở để chấp nhận.

Như vậy cần phải buộc Võ Ngọc Kh phải trả cho ngân hàng số nợ: 26.391.766 đồng (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng, nợ lãi là 26.390.766 đồng tính đến ngày 31/07/2019), tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 01/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 26 nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN.

Buộc ông Võ Ngọc Kh trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn VN số tiền 26.391.766 đồng (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng, nợ lãi là 26.390.766 đồng tính đến ngày 31/07/2019), tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 01/8/2019 đến khi trả hết nợ gốc.

2. Về án phí: Ông Võ Ngọc Kh phải nộp 1.320.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN được nhận lại 659.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Buôn Ma Thuột theo biên lai thu số: AA/2019/00005745 ngày 03/02/2020.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP.BMT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên

